

Bản án số: 89/2019/HS-PT
Ngày: 11-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông; Ông Bùi Thế Xương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn N**, sinh năm 1977 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp HT, xã HN, huyện CL, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A và bà Lương Thị B; vợ Nguyễn Thị Thu C; có 01 người con, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đỗ Hữu L, Trần Thành R và Đinh Kim D nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/02/2019, Lê Văn N cùng với Đỗ Hữu L đến nhà của ông Trần Thành S ở ấp BT, xã HN, huyện CL, tỉnh Bến Tre để thăm bệnh ông S. Tại đây, N, L gặp Đinh Kim D và Trần Thành R (con ông S), Ri rủ N, L và D chơi bài ăn thua bằng tiền. Tất cả bốn người đồng ý tham gia 04 tụ đánh bài xập xám, bài tây 52 lá, mỗi cặp ăn thua 50.000đồng, một người chia bài 02 ván xoay vòng, không có tụ nào làm tụ cái, tiền đánh bạc để trước mặt từng người và trên chiếu bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm đang chơi bài thì bị Công an xã Hòa Nghĩa bắt quả tang và tạm giữ tang vật gồm: thu tại chiếu bạc: 7.000.000đồng; 01 bộ bài tây 52 lá; 01 chiếc chiếu kích thước 1,6m x 02 m; thu trên người Đỗ Hữu L 500.000đồng.

Trong quá trình điều tra, Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho Đỗ Hữu L số tiền 500.000đồng do không liên quan đến vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 29-8-2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách đã tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm “Tội đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Lê Văn N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày 29/8/2019; Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/9/2019, bị cáo Lê Văn N kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản án sơ thẩm đã xác định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng về “Tội đánh bạc”.

Bị cáo phát biểu ý kiến yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền do số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhiều bằng khen, giấy khen trong quá trình công tác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bình bài xập xám của bị cáo Lê Văn N với các bị cáo khác, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 7.000.000 đồng xảy ra tại nhà ông Trần Thành S ở ấp Bình An, xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo N là đúng quy định pháp luật, không oan, sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo các điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với Điều

50 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên việc áp dụng loại hình phạt thì có phần nghiêm khắc, chưa tương xứng với tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu gồm: 5 bằng khen, 10 giấy khen và bằng chứng nhận phụ trách đội giỏi cụm đồng bằng sông cửu long. Xét thấy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới là lập nhiều thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền bị cáo mang theo dùng vào việc đánh bạc chỉ 350.000đồng. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên để áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn N 20.000.000đ (hai mươi triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[2] Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Văn N không phải chịu.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Chợ Lách (1b);
- Công an huyện Chợ Lách (1b);
- TAND huyện Chợ Lách (3b);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn Phòng Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (6b);
- UBND xã Hòa Nghĩa - Chợ Lách (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quang Sơn